



Việt Nam trong tiến trình gia nhập WTO

Tiếp tục mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại theo hướng đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình phù hợp với điều kiện của Việt Nam và bảo đảm thực hiện những cam kết trong quan hệ song phương và đa phương... tiến tới gia nhập WTO...
(Trích NQ ĐH Đảng lần thứ 9)

Tổ chức thương mại thế giới (WTO) thành lập ngày 1.1.1995, ban đầu có 130 nước thành viên, đến nay, tổng số thành viên WTO đã lên 148, trong đó có hai phần ba là các nước đang và kém phát triển. Ngoài các thành viên chính thức, hiện nay còn 25 nước đang trong quá trình đàm phán gia nhập WTO như Nga, Ukraine, Lào, Việt Nam, v.v... Đây là tổ chức thương mại lớn nhất toàn cầu, chiếm hơn 90% thương mại thế giới. Hoạt động của tổ chức này được điều tiết bởi 16 hiệp định chính. Đó là Hiệp định chung về thương mại và thuế quan (GATT 1947), Hiệp định nông nghiệp, Hiệp định về thương mại hàng dệt - may, Hiệp định thực thi Điều VII về trị giá tính thuế hải quan, Hiệp định về quy tắc xuất xứ, Hiệp định thực thi Điều VI về chống bán phá giá và thuế đối kháng, Hiệp định về trợ cấp và các biện pháp đối kháng và Điều

XVI của GATT, Hiệp định về các biện pháp tự vệ và Điều XIX của GATT, Hiệp định về các biện pháp đầu tư liên quan thương mại (TRIMS), Hiệp định về áp dụng các biện pháp kiểm dịch động, thực vật, Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại, Hiệp định về giám định hàng hóa trước khi xếp hàng, Hiệp định về cấp phép nhập khẩu và Điều VIII của GATT, Hiệp định về mua sắm của chính phủ, Hiệp định chung về thương mại dịch vụ (GATS), Hiệp định về các khía cạnh của quyền sở hữu trí tuệ liên quan thương mại (TRIPS).

Tháng 11.2001, Hội nghị bộ trưởng kinh tế - thương mại của WTO tại Doha Qatar đã phát động được vòng đàm phán mới sau thất bại tại Hội nghị ở Seattle. Thời gian các nước đưa ra yêu cầu đàm phán vào đầu năm 2002 và sẽ kết thúc đàm phán vào 1.1.2005. Đây là chương trình khá tham vọng. Các cuộc thương lượng diễn ra căng thẳng và phức tạp, kết quả có đạt được hay không tùy thuộc thái độ của các nước phát triển thực hiện các cam kết dành cho nước đang phát triển và kém phát triển và thiện chí của tất cả các nước nhân nhượng nhau, đặc biệt, trong các lĩnh vực nhạy cảm là trợ cấp nông nghiệp, mở cửa thị trường dịch vụ và những vấn đề mới được đưa vào đàm phán như môi trường, lao động, hỗ trợ tài chính cho các nước nghèo, v.v...

Nhận rõ được sự cần thiết tham gia tổ chức WTO, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã khẳng định lại "... Tiếp tục

mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại theo hướng đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình phù hợp với điều kiện của Việt Nam và bảo đảm thực hiện những cam kết trong quan hệ song phương và đa phương... tiến tới gia nhập WTO...". Thực hiện chủ trương nêu trên, năm 1995 Việt Nam đã nộp đơn xin gia nhập WTO. Tháng 8.1996, Việt Nam cung cấp cho WTO Bị vong lục về chế độ ngoại thương của Việt Nam. Tháng 7.1998, Việt Nam tiến hành phiên họp đa phương đầu tiên với Ban công tác về minh bạch hóa các chính sách kinh tế thương mại. Tháng 12.1998 họp đa phương lần thứ hai, tháng 7.1999 họp đa phương lần thứ ba và tháng 11.2000 họp phiên đa phương lần thứ bốn. Bốn phiên này tập trung vào trả lời các câu hỏi của các thành viên Ban công tác về minh bạch hóa chính sách kinh tế thương mại. Đoàn đàm phán của Chính phủ Việt Nam đã phải trả lời 1.700 câu hỏi. Kết thúc phiên họp, Ban công tác của WTO đã công nhận Việt Nam cơ bản kết thúc quá trình minh bạch hóa chính sách và chuyển sang giai đoạn đàm phán mở cửa thị trường.

Sau khi cung cấp bản chào đầu tiên về hàng hóa và dịch vụ, Việt Nam đã tiến hành phiên đa phương thứ năm (4.2002), là phiên đầu tiên đàm phán mở cửa thị trường. Việt Nam phải cung cấp cho Ban thư ký WTO một loạt các tài liệu như bản tóm tắt hiện trạng về chính sách kinh tế thương mại (F/S); thông báo về chính

sách hỗ trợ trong nước và trợ cấp xuất khẩu nông nghiệp (ACC4); thông báo về chính sách hỗ trợ công nghiệp; thông báo về hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, bảy chương trình hành động thực hiện Hiệp định về sở hữu trí tuệ liên quan thương mại (TRIMS), thực hiện Hiệp định về xác định trị giá hải quan (CVA), thực hiện Hiệp định về kiểm dịch động thực vật (SPS), thực hiện Hiệp định về hàng rào kỹ thuật liên quan thương mại (TBT), thực hiện Hiệp định về thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu (IL), thực hiện chính sách giá (lộ trình bãi bỏ chính sách hai giá - dual prices); Chương trình xây dựng pháp luật; lộ trình cắt giảm hàng rào phi thuế quan.

Tháng 5 vừa qua, Việt Nam đã tiến hành phiên thứ 6 đàm phán về mở cửa thị trường. Đại biểu các nước tham gia phiên họp này đã đánh giá cao những tiến bộ Việt Nam đã đạt được trong đàm phán song phương, mở cửa thị trường, cải cách chính sách, luật pháp, cơ cấu lại khu vực kinh tế nhà nước, giảm dần những phân biệt đối xử đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, theo nhận định chung, Việt Nam cần phải có những bước đột phá để đạt được mục tiêu gia nhập WTO vào năm 2005.

Cùng với đàm phán đa phương Việt Nam đã tiến hành đàm phán song phương với hơn mười nước và vùng lãnh thổ thành viên của WTO. Cuộc đàm phán của chúng ta đang diễn ra trong điều kiện thế giới có nhiều thay đổi phức tạp và khó lường. 16 thành viên mới gia nhập là Ecuador, Bungaria, Mông Cổ, Panama, Kyrgyzstan, Latvia, Estonia, Jordan, Georgia, Albania, Oman, Goatia, Litva, Moldova, Trung Quốc, Đài Loan cam kết mức thuế trung bình rất thấp hầu hết là dưới 20%. Vòng Doha mới đã được phát động và theo lịch trình sẽ kết thúc vào năm 2005. Đây là sức ép rất lớn đối với Việt Nam, trong khi nền kinh tế của đất nước vẫn trong tình trạng kém phát triển, doanh nghiệp nhỏ chiếm đa số, sức cạnh tranh yếu.

Để đạt được mục tiêu sớm gia nhập tổ chức WTO nhằm mở rộng thị trường cho hàng hóa, doanh nghiệp và hàng hóa Việt Nam được đối xử bình đẳng, thu hút vốn và công nghệ đòi hỏi có sự phối hợp của tất cả các bộ, ngành trong khâu chuẩn

VIỆT NAM ĐÃ ĐI ĐƯỢC GẦN 70% CHẶNG ĐƯỜNG GIA NHẬP WTO

Theo Trưởng ban công tác về việc gia nhập WTO của Việt Nam, đại sứ tiến sĩ Seung Ho, Việt Nam đã đi được gần 70% chặng đường chuẩn bị gia nhập WTO. Ông cũng tin rằng Việt Nam sẽ hoàn thành việc này vào năm 2005. Tạp chí Phát triển kinh tế xin trích đăng phỏng vấn của VietNamNet với TS. Seung Ho.

Hỏi: Thưa ông, vì sao lại đặt vấn đề việc gia nhập WTO sẽ ảnh hưởng đến ngành nông nghiệp của Việt Nam mà không là các ngành, lĩnh vực khác như công nghiệp chẳng hạn?

Trả lời: Mặc dù ngành nông nghiệp Việt Nam đã đạt được tiến bộ vượt bậc với những sản phẩm có sức cạnh tranh toàn cầu như gạo, cà phê, hạt tiêu..., nhưng nếu nhìn tổng thể thì sức ép cạnh tranh sau khi gia nhập WTO sẽ hết sức khốc liệt bởi hàng rào bảo hộ hàng nông sản sẽ phải loại bỏ dần, mức độ trợ cấp sẽ phải giảm bớt, đến lúc đó nếu mặt hàng nào năng lực cạnh tranh thấp sẽ phải gặp nhiều khó khăn.

Ngược lại việc gia nhập WTO cũng sẽ mang đến cơ hội thị trường toàn cầu và ổn định cho hàng nông sản Việt Nam. Những mặt hàng nông sản của Việt Nam có sức cạnh tranh cao sẽ dễ dàng mở rộng được thị trường, người dân sẽ thêm công ăn việc làm.

Hỏi: Theo ông, Việt Nam hiện đang ở giai đoạn nào của chặng đường chuẩn bị gia nhập WTO?

Trả lời: Theo tôi, Việt Nam đã đi được gần 70% chặng đường chuẩn bị gia nhập WTO. Những vấn đề trọng tâm mà Việt Nam cần phải làm quyết liệt và nhanh hơn nữa trong thời gian tới cho tiến trình gia nhập WTO là các cải cách chính sách thương mại do những nước thành viên WTO đặt ra trong quá trình đàm phán. Đồng thời phải nhanh chóng đưa ra được tài liệu về quá trình cải cách. Sau khi có sự thống nhất những thay đổi cải cách về mặt chính sách thì Việt Nam phải làm bản báo cáo lên Tổ chức WTO. Trên cơ sở bản báo cáo này, WTO sẽ truyền đạt cho các nước thành viên. Từ đây sẽ lấy ý kiến từ các nước thành viên và khi đó thì tiến trình chuẩn bị gia nhập WTO của Việt Nam mới kết thúc.

Hỏi: Có nghĩa là mục tiêu gia nhập WTO vào năm 2005 của Việt Nam hoàn toàn có thể trở thành hiện thực?

Trả lời: Tôi tin Việt Nam sẽ làm được điều này. Tuy nhiên để làm được điều đó sẽ có rất nhiều điều kiện. Và như tôi đã nói ở trên, Việt Nam phải nhanh chóng hoàn thiện được các bản báo cáo về quá trình cải cách và sửa đổi chính sách thương mại theo yêu cầu của các nước thành viên WTO. Và điều đó cũng không dễ.

Hiện nay có khoảng 20 đối tác nêu yêu cầu đàm phán song phương với Việt Nam như Mỹ, Liên minh châu Âu (EU), Canada, Australia, Uruguay, Thụy Sĩ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Ấn Độ... trong đó có một số nước yêu cầu khá cao đòi hỏi Việt Nam phải vượt qua như EU, Mỹ, Trung Quốc ■

bị đàm phán và đổi mới cơ chế chính sách cho phù hợp các cam kết quốc tế, sự chuẩn bị cho nền kinh tế sẵn sàng đương đầu với thách thức mở cửa đặt ra, sự vươn lên vượt bậc của các doanh nghiệp với sự hỗ trợ nhất định của Nhà nước trong giai đoạn đầu và tranh thủ thái độ thiện chí của các thành viên WTO đàm phán với

Việt Nam đưa ra những yêu cầu hợp lý phù hợp điều kiện Việt Nam là nước đang phát triển ở trình độ thấp. Có như vậy mới đạt được mong muốn gia nhập WTO sớm để thúc đẩy cho việc tăng trưởng kinh tế ■

T.Đ.

(Theo www.mpi.gov.vn)